

Cập Nhật Pháp Luật

Tháng 2 năm 2020

NHỮNG ĐIỂM THAY ĐỔI ĐÁNG CHÚ Ý CỦA LUẬT CHỨNG KHOÁN 2019

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, Quốc hội Việt Nam đã thông qua Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 (“**Luật Chứng Khoán Mới**”), sẽ có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2021, thay thế Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 (được sửa đổi tại Luật số 62/2010/QH12) (“**Luật Chứng Khoán Hiện Hành**”)

Luật Chứng Khoán Mới được ban hành nhằm mục đích khắc phục những thiếu sót của Luật Chứng Khoán Hiện Hành và tạo cơ sở pháp lý, đảm bảo sự phát triển bền vững và an toàn của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Sau đây là tóm lược về những thay đổi đáng chú ý của Luật Chứng Khoán Mới:

1. Chào bán chứng khoán

Mệnh giá chứng khoán

Mệnh giá trái phiếu là 100 nghìn đồng và bội số của 100 nghìn đồng, trong khi cổ phiếu có mệnh giá cố định là 10 nghìn đồng. Tổ chức phát hành được chào bán chứng khoán với giá thấp hơn mệnh giá nếu giá thị trường của chứng khoán của tổ chức đó thấp hơn mệnh giá.

Trước đây, nhiều công ty có chứng khoán được giao dịch với giá thấp hơn mệnh giá gặp khó khăn trong việc huy động vốn bằng cách phát hành thêm cổ phiếu theo mệnh giá. Quy định mới được trông đợi sẽ khắc phục những khó khăn này.

Tuy nhiên, quy định này có thể phát sinh vấn đề khi vốn điều lệ (được ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức phát hành) cao hơn vốn thực góp. Việc lấy nguồn vốn nào của tổ chức phát hành để bù đắp lại khoản chênh lệch này vẫn chưa rõ ràng. Chúng tôi cho rằng cơ quan có thẩm quyền cần ban hành thêm hướng dẫn về điều kiện phát hành chứng khoán dưới mệnh giá và làm thế nào để ghi nhận được vốn thực góp và vốn điều lệ một cách nhất quán.

Quy định chặt chẽ hơn về điều kiện chào bán chứng khoán

Điều kiện chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng của tổ chức phát hành được quy định cụ thể và chặt chẽ hơn để bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư. Cụ thể:

- Điều kiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng bao gồm:
 - (i) có vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng trở lên (theo Luật Chứng Khoán Hiện Hành mức vốn điều lệ là 10 tỷ đồng);
 - (ii) có lãi hai năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán (so với quy định có lãi một năm theo Luật Chứng Khoán Hiện Hành);
 - (iii) cam kết bán tối thiểu là 15% số cổ phiếu có quyền biểu quyết cho ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn (tỉ lệ này là 10% nếu vốn điều lệ của tổ chức phát hành từ 1.000 tỷ đồng trở lên);
 - (iv) cổ đông lớn phải cam kết cùng nhau nắm giữ ít nhất 20% vốn điều lệ của tổ chức phát hành tối thiểu là 01 năm kể từ khi kết thúc đợt chào bán;
 - (v) cổ phiếu sau chào bán phải được niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trong thời hạn 30 ngày kể từ khi kết thúc đợt chào bán.
- Đối với chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, giá trị cổ phiếu chào bán thêm không lớn hơn tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành và đợt chào bán được coi là thành công nếu bán được tối thiểu 70% số cổ phiếu chào bán thêm.
- Đối với chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, giá trị cổ phiếu chào bán thêm không lớn hơn tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành và đợt chào bán được coi là thành công nếu bán được tối thiểu 70% số cổ phiếu chào bán thêm.
- Điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng bao gồm:
 - (i) có vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng trở lên (theo Luật Chứng Khoán Hiện Hành mức vốn điều lệ là 10 tỷ đồng);
 - (ii) có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, trừ trường hợp tổ chức phát hành là công ty chứng khoán;
 - (iii) có kết quả xếp hạng tín nhiệm (theo hướng dẫn chi tiết của Chính phủ);
 - (iv) trái phiếu phải được niêm yết trong vòng 30 ngày sau khi kết thúc đợt chào bán.

- Chỉ có các nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được phép tham gia các đợt chào bán riêng lẻ các cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán. Thời gian hạn chế chuyển nhượng là tối thiểu là 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- Chỉ có các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được phép tham gia các đợt chào bán trái phiếu riêng lẻ (không phải là trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền) của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

Hủy bỏ chào bán chứng khoán ra công chúng

- Đợt chào bán chứng khoán ra công chúng phải bị hủy bỏ trong các trường hợp sau đây:
 - đối với đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng:
 - ít hơn 100 nhà đầu tư (không phải là cổ đông lớn) tham gia mua cổ phiếu; hoặc
 - ít hơn 15% (hoặc 10% nếu vốn điều lệ của tổ chức phát hành từ 1.000 tỷ đồng trở lên) số cổ phiếu có quyền biểu quyết được bán;
 - đối với đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, cổ phiếu bán được ít hơn 70% số cổ phiếu chào bán và việc chào bán nhằm mục đích huy động phần vốn để thực hiện dự án của tổ chức phát hành; hoặc
 - theo quyết định của tòa án, trọng tài hoặc cơ quan có thẩm quyền.

2. Công ty đại chúng

Các điều kiện chặt chẽ hơn được áp dụng cho công ty đại chúng

- Một công ty được coi là công ty đại chúng nếu (i) hoàn thành việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng hoặc (ii) có vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng trở lên, và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ.
- Công ty đại chúng không đáp ứng các điều kiện trên sẽ bị hủy tư cách công ty đại chúng.
- Các điều kiện trên không áp dụng cho công ty đại chúng có cổ phiếu được niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trước ngày 1 tháng 1 năm 2021 (ngày Luật Chứng Khoán Mới Có Hiệu Lực).

Chào mua công khai

Luật Chứng Khoán Mới quy định rõ rằng việc sở hữu 'trực tiếp hoặc gián tiếp' từ 25% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết đều phải chào mua công khai.

Theo Luật Chứng Khoán Hiện Hành, thuật ngữ sở hữu 25% cổ phiếu khá mơ hồ và gây nhầm lẫn trong cộng đồng doanh nghiệp rằng việc sở hữu cổ phiếu chỉ áp dụng với sở hữu 'trực tiếp'. Ngoài ra, Luật Chứng Khoán Mới quy định cụ thể các mức tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai là 35%, 45%, 55%, 65%, 75% (so với quy định việc mua tiếp 10% cổ phiếu trở lên của cổ đông nắm giữ 25% cổ phiếu tr

Mua lại cổ phiếu

Luật Chứng Khoán Hiện Hành không quy định về điều kiện mua lại cổ phiếu. Thay vào đó, những điều kiện này được hướng dẫn bởi các văn bản dưới luật (nghị định của Chính phủ và thông tư của Bộ Tài chính).

Tuy nhiên, để thống nhất và đơn giản hóa thủ tục cấp phép, Luật Chứng khoán Mới quy định rằng công ty đại chúng khi mua lại cổ phiếu của chính mình cần phải giảm vốn điều lệ theo Luật Doanh nghiệp 2014. Hiện nay cổ phiếu mua lại được coi là cổ phiếu quỹ và được ghi trong sổ kế toán của công ty cho đến khi được bán hết.

3. Thị trường giao dịch chứng khoán

- Luật Chứng Khoán Mới loại bỏ định nghĩa Trung tâm giao dịch chứng khoán và Sở giao dịch chứng khoán. Thay vào đó, Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam (SGDCKVN) và công ty con sẽ tổ chức và vận hành thị trường giao dịch chứng khoán Việt Nam. Theo đó, SGDCKVN sẽ có nhiều quyền và nghĩa vụ hơn, như quyền cung cấp dịch vụ đấu giá, đấu thầu và dịch vụ phát triển hạ tầng công nghệ
- Sở giao dịch chứng khoán và trung tâm giao dịch chứng khoán thành lập và hoạt động trước ngày 1 tháng 1 năm 2021 tiếp tục hoạt động theo Luật Chứng khoán Mới cho đến khi SGDCKVN được thành lập để tiếp quản các quyền và nghĩa vụ của các tổ chức đó
- Luật Chứng khoán Mới mở rộng định nghĩa về thành viên giao dịch chứng khoán, bao gồm ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các tổ chức khác, bên cạnh các công ty chứng khoán.

4. Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (TCTLKBTCKVN)

- Theo Luật Chứng khoán Mới, Trung tâm lưu ký chứng khoán (TTLKCK) tiếp tục hoạt động cho đến khi TCTLKBTCKVN thành lập để tiếp quản quyền và nghĩa vụ của TTLKCK.
- Quỹ bù trừ được hình thành từ sự đóng góp của các thành viên với mục đích bồi thường thiệt hại và hoàn tất các giao dịch chứng khoán đứng tên thành viên bù trừ hoặc nhà đầu tư khi họ mất khả năng thanh toán.

5. Công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

- Bên cạnh việc phải có giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, chi nhánh công ty chứng khoán nước ngoài, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi là “Công Ty Chứng Khoán”) phải đăng ký cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCNĐKDN) theo Luật Doanh nghiệp 2014. Hạn cuối cho Công Ty Chứng Khoán được cấp phép trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 phải xin GCNĐKDN là ngày 1 tháng 1 năm 2023.
- Công Ty Chứng Khoán được cấp phép trước ngày 1 tháng 1 năm 2021 phải đáp ứng các điều kiện tại Luật Chứng Khoán Mới như vốn điều lệ, cơ sở vật chất, nhân sự muộn nhất vào ngày 1 tháng 1 năm 2023. Nếu không đáp ứng điều kiện đúng thời hạn thì sẽ bị thu hồi giấy phép.
- Theo Luật Chứng Khoán Mới, trước khi thực hiện các hoạt động sau cần phải xin chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN):

- (i) Chào bán và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài;
 - (ii) Đầu tư gián tiếp ra nước ngoài; hoặc
 - (iii) Cung cấp một hoặc tất cả các dịch vụ sau (i) giao dịch chứng khoán trực tuyến; (ii) lưu ký chứng khoán; bù trừ và thanh toán chứng khoán; dịch vụ trên thị trường chứng khoán phái sinh; cung cấp hoặc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp một hoặc tất cả các dịch vụ sau: (i) cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán; (ii) cho vay chứng khoán; (iii) ứng trước tiền bán chứng khoán.
- Luật Chứng Khoán Mới không yêu cầu phải có chấp thuận của UBCKNN khi cổ đông của công ty chứng khoán/công ty quản lý quỹ chuyển nhượng cổ phần. Thay vào đó, việc chuyển nhượng này thực hiện thủ tục theo Luật Doanh nghiệp 2014.

Luật Chứng Khoán Mới đã ban hành một số quy định mới cũng như điều chỉnh, bổ sung quan trọng. Trong đó, một số điều chỉnh làm rõ hơn các quy định trước đây hoặc thống nhất giữa luật này và Luật Doanh nghiệp 2014. Tuy nhiên, một số điều chỉnh (như điều kiện phát hành chứng khoán dưới mệnh giá) vẫn còn chung chung, theo đó, cần có hướng dẫn cụ thể hơn của Chính phủ.

Liên hệ với chúng tôi

Công ty TNHH Thuế và Tư Vấn KPMG Công ty Luật TNHH KPMG

KPMG cung cấp dịch vụ thuế và tư vấn luật lớn nhất Việt Nam và Campuchia. Được thành lập vào năm 1994, chúng tôi đã có hơn 25 năm kinh nghiệm trên nhiều lĩnh vực bao gồm dịch vụ tài chính, bất động sản, xây dựng, năng lượng, cơ sở hạ tầng, tiêu dùng, bán lẻ, sản xuất, vận tải và hậu cần.

Mọi thắc mắc xin liên hệ:

Hà Nội

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam,
Hanoi Landmark Tower, Tòa nhà 72 tầng,
Lô E6, Đường Phạm Hùng, Khu đô thị mới,
Cầu Giấy, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm,
Hà Nội, Việt Nam

T: +84 (24) 3946 1600
F: +84 (24) 3946 1601
E: kpmghanoi@kpmg.com.vn

Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 10, Tòa nhà Sunwah,
Số 115, Đường Nguyễn Huệ,
Phường Bến Nghé, Quận 1,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T: +84 (28) 3821 9266
F: +84 (28) 3821 9267
E: kpmghcmc@kpmg.com.vn

Đà Nẵng

Lô D3, Tầng 5, Tòa nhà Indochina Riverside,
Số 74, Đường Bạch Đằng, Phường Hải Châu 1,
Quận Hải Châu, Đà Nẵng, Việt Nam

T: +84 (236) 351 9051
E: kpmgdanang@kpmg.com.vn

Theo dõi chúng tôi trên:



Mọi thông tin ở đây đều là thông tin chung không được cung cấp cho bất kỳ trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, tuy nhiên chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc đến tay người người đọc hiện tại hay trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên dựa trên thông tin ở đây để áp dụng vào một trường hợp cụ thể nào đó nếu không có được sự tư vấn tham khảo từ các chuyên viên.

© 2019 Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là một công ty thành viên trong mạng lưới các công ty KPMG độc lập, liên kết với Hiệp hội KPMG Quốc tế (“KPMG Quốc tế”), một tổ chức Thụy Sĩ. Tất cả các quyền được bảo hộ.